

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA

"XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THEO NGHỊ QUYẾT
SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ"

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI



Số 1 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, TP. Hà Nội

www.hust.edu.vn

024 3869 4242

Website Hội thảo: fpt.hust.edu.vn/hoi-thao-2025

ISBN: 978-632-609-692-7



SÁCH KHÔNG BÁN

ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA
"XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ"



ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA

"XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG
YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THEO NGHỊ QUYẾT
SỐ 57-NQ/TW NGÀY 22/12/2024
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ"



NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

**ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT**

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA

**Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị**

NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

TUYỂN TẬP CÔNG BỐ KHOA HỌC HỘI THẢO QUỐC GIA

Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị

NHÀ XUẤT BẢN BÁCH KHOA HÀ NỘI

Số 1 – Đại Cồ Việt – Phường Bạch Mai – Thành phố Hà Nội

VPGD: Ngõ 17 – Tạ Quang Bửu – Phường Bạch Mai – Thành phố Hà Nội

ĐT: 024. 38684569; Fax: 024. 38684570

<https://Nxbbachkhoa.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản điện tử:

Giám đốc – Tổng biên tập: PGS. TS. BÙI ĐỨC HÙNG

Biên tập: ĐỖ THANH THÙY, NGUYỄN THỊ THU

Trình bày: NGUYỄN THỊ THU, ĐỖ THANH THÙY

Thiết kế bìa: DƯƠNG HOÀNG ANH

Xuất bản phẩm điện tử được đăng tải tại địa chỉ website: <https://nxbbachkhoa.vn>,
<https://fpt.hust.edu.vn/>

Định dạng: PDF

Dung lượng: 18 MB

Số ĐKXB: 3997-2025/CXBIPH/02-56/BKHN

ISBN: 978-632-609-692-7

Số QĐXB: 541/QĐ-ĐHBK-BKHN ngày 5/11/2025

Nộp lưu chiểu năm 2025



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

DANH SÁCH BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số: 4290/QĐ-ĐHBK ngày 24 tháng 4 năm 2025)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức năng
1	TS. Phạm Nguyên Phương	Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Trưởng ban
2	PGS. TS. Nguyễn Xuân Trung	Trưởng Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh khu vực 1	Thường trực Ban Tổ chức
3	PGS. TS. Trương Việt Anh	Trưởng Ban Khoa học và Công nghệ, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
4	ThS. Lã Thu Thủy	Trưởng Ban Tài chính – Kế hoạch, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
5	PGS. TS. Bùi Đức Hùng	Giám đốc – Tổng biên tập Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
6	TS. Vũ Tiến Dũng	Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Xây dựng	Ủy viên
7	TS. Lã Quý Đô	Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Giao thông vận tải	Ủy viên
8	TS. Tô Mạnh Cường	Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Thủy lợi	Ủy viên
9	TS. Trần Phúc An	Trưởng khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ – Địa chất	Ủy viên
10	TS. Đào Mạnh Ninh	Trưởng Bộ môn Lý luận chính trị, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	Ủy viên
11	TS. Nguyễn Thị Huyền	Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên

(Danh sách gồm 11 thành viên)



Tuyển tập công bố khoa học Hội khảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

DANH SÁCH BAN CHUYÊN MÔN HỘI THẢO KHOA HỌC NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số: 4290/QĐ-ĐHBK ngày 24 tháng 4 năm 2025)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức năng
1	TS. Phạm Nguyên Phương	Trưởng khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Trưởng ban
2	PGS. TS. Đỗ Xuân Tuất	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ủy viên
3	PGS. TS. Nguyễn Xuân Trung	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ủy viên
4	PGS. TS. Nguyễn Thị Mai Hoa	Trường Đại học Khoa xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ủy viên
5	TS. Phạm Thị Duyên Thảo	Trưởng Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội	Ủy viên
6	TS. Lê Tiến Dũng	Trưởng Nhóm chuyên môn Lịch sử Đảng, Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
7	TS. Hoàng Thu Hương	Trưởng Nhóm chuyên môn Triết học, Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
8	TS. Nguyễn Thị Huyền	Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
9	TS. Hà Thị Dáng Hương	Thành viên Hội đồng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
10	PGS. TS. Đinh Thanh Xuân	Chuyên gia Triết học, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
11	PGS. TS. Trần Thị Lan Hương	Chuyên gia Kinh tế chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
12	PGS. TS. Hồ Tuấn Dung	Chuyên gia Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
13	GVCC. TS. Mai Thị Thanh	Chuyên gia Triết học, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên
14	GVCC. TS. Hoàng Thị Hạnh	Chuyên gia Triết học, Đại học Bách khoa Hà Nội	Ủy viên

(Danh sách gồm 14 thành viên)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

DANH SÁCH BAN THƯ KÝ HỘI THẢO KHOA HỌC NĂM 2025

(Kèm theo QĐ số: 4290/QĐ-ĐHKB ngày 24 tháng 4 năm 2025)

TT	Họ và tên	Đơn vị	Chức năng
1	TS. Trần Việt Thắng	Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Trưởng Ban Thư ký
2	ThS. Nguyễn Thị Phương Dung	Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thư ký
3	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thư ký
4	ThS. Trịnh Huy Hồng	Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thư ký
5	ThS. Tạ Thị Thu Huyền	Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội	Thư ký

(Danh sách gồm 05 thành viên)



MỤC LỤC

Phần I: TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẢNG VÀ NỀN TẢNG LÝ LUẬN, KINH NGHIỆM VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC	16
1. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW, NGÀY 22/12/2024 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ	17
TS. Vũ Thanh Mai (<i>Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương</i>)	
2. PHÁT HUY VAI TRÒ TIỀN PHONG CỦA ĐẢNG TRONG LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC, NHÂN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỶ NGUYÊN SỐ CỦA ĐẤT NƯỚC	31
TS. Phạm Nguyên Phương (<i>Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội</i>)	
3. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC, XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN, THỊNH VƯỢNG, HÙNG CƯỜNG	46
TS. Đinh Quang Thành (<i>Phó Tổng biên tập Tạp chí Lý luận chính trị</i>)	
ThS. Vũ Kim Yên (<i>Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch</i>)	
4. SỰ KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRÍ THỨC TRONG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NHÂN TÀI CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY ...	54
PGS. TS. Đỗ Xuân Tuất (<i>Phó Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và Các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh</i>)	
ThS. Nguyễn Thị Thu Hà (<i>Khoa lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội</i>)	
5. PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ – GIẢI PHÁP HIỆN THỰC HÓA KHÁT VỌNG HỒ CHÍ MINH	64
TS. Trần Thị Phúc An (<i>Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ – Địa chất</i>)	
6. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY NGUỒN LỰC NHÂN TÀI VÀ VẬN DỤNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	72
TS. Lê Thị Thúy Bình (<i>Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền</i>)	
TS. Lê Thị Thùy Linh (<i>Khoa Công tác Đảng và Công tác chính trị, Học viện Kỹ thuật quân sự</i>)	



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

7. TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRÍ THỨC KHOA HỌC KỸ THUẬT ĐẾN NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ.....81
ThS. Nguyễn Thị Thu Hà (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
8. NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẾN ĐƯỜNG LỐI LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI 92
ThS. Hoàng Thị Lan (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
9. CẦN NHỮNG QUYẾT SÁCH MẠNH MỀ ĐỂ PHÁT TRIỂN, TRỌNG DỤNG NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO, NHÂN TÀI TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC 102
TS. Lê Tiến Dũng (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
10. SỰ PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TẠI VIỆT NAM.....110
Lê Thị Xuân (*Khoa Khoa học xã hội, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*)
11. VAI TRÒ ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC THEO QUAN ĐIỂM V. I. LÊNIN: TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN VIỆT NAM 118
Lê Hoàng Lộc (*Khoa Triết học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*)
12. VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VÀ NHÂN LỰC KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA..127
ThS. Nguyễn Ngân Hà (*Trường Đại học Dược Hà Nội*)
13. PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG VIỆC HOẠCH ĐỊNH VÀ CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC, NHÂN LỰC KHOA HỌC – CÔNG NGHỆ THỜI KỲ MỚI.....136
Vũ Quang Ngọc (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
14. KINH NGHIỆM CỦA SINGAPORE VỀ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ BÀI HỌC CỦA VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH.....145
TS. Hà Thị Đáng Hương (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

15. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ HÀM Ý CHO VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI 154
ThS. Lê Văn Kiện (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
16. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ NƯỚC CHÂU Á TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC – NHÂN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUAN TRỌNG.....170
ThS. Lê Thanh Ngọc (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách Khoa Hà Nội*)
17. PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC GẮN VỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC: KINH NGHIỆM CỦA HOA KỲ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM KHI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW 184
TS. Phạm Ngọc Hương Quỳnh (*Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội*)
18. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ – GỢI MỞ CHO VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW 192
ThS. Lưu Diễm Trang (*Trường Chính trị Thành phố Cần Thơ*)
ThS. Trần Phan Hiếu (*Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng, Đại học Đà Nẵng*)
19. TƯ DUY CỦA ĐẢNG VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ SỰ GẮN KẾT KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ.....204
TS. Đặng Thị Thanh Trâm (*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mở – Địa chất*)
20. VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC KHOA HỌC KỸ THUẬT VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI CỦA DÂN TỘC 212
TS. Phạm Khánh Ngọc (*Trường Đại học Lao động – Xã hội*)
21. TỪ TRIẾT LÝ KHAI PHÓNG ĐẾN THỰC HÀNH GIÁO DỤC – GIẢNG VIÊN VÀ SỨ MỆNH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC CAO TRONG KỶ NGUYÊN MỚI 222
ThS. Lương Minh Hạnh (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

Phần II: THỰC TIỄN SỰ MỆNH PHÁT TRIỂN CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH HỘI NHẬP VÀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHỆ 233

22. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI 234

GS. TS. Trần Văn Phòng (*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*)

23. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI 244

TS. Lã Quý Đô (*Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Giao thông vận tải*)

24. VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC XÃ HỘI TRONG VIỆC ĐỊNH HÌNH CHÍNH SÁCH CÔNG NGHỆ BỀN VỮNG 253

TS. Trần Việt Thắng (*Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

25. XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI 263

TS. Nguyễn Thị Huyền (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

26. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ: GÓC NHÌN TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐẾN THỰC TIỄN NGÀY NAY 270

ThS. Phạm Thị Mai Duyên (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

27. PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: BÀI HỌC KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ VẬN DỤNG CHO VIỆT NAM THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW 279

ThS. Nguyễn Thị Phương Dung (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

Nguyễn Mai Chi (*Viện Đào tạo Tiên tiến, Chất lượng cao & POHE, Đại học Kinh tế Quốc dân*)

28. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ..294

ThS. Nguyễn Quốc Đoàn (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

29. PHÁT HUY VAI TRÒ TRUNG TÂM CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG HỆ SINH THÁI KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY 304
ThS. NCS. Hoàng Thị Giang (*Khoa Cơ bản, Học viện Kỹ thuật mật mã*)
30. TRÍ THỨC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI “VƯỜN MÌNH” TRONG KỶ NGUYÊN MỚI 315
TS. Hoàng Thu Hương (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
31. XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG BỐI CẢNH CHUYÊN ĐỔI SỐ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY – TỪ NHẬN THỨC ĐẾN THỰC TIỄN 323
ThS. Lê Thị Lan (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách Khoa Hà Nội*)
32. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC Ở NƯỚC TA HIỆN NAY – THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA.....334
TS. Nguyễn Thị Lan (*Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*)
33. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÀ BÁO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ Ở VIỆT NAM.....345
Nguyễn Thị Liên (*Trường Đại học Luật Hà Nội*)
34. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU MỚI SÁNG TẠO CỦA VIỆT NAM THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 57 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 353
NCS. Hà Vũ Long (*Khoa Lý luận chính trị & Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân*)
35. XÂY DỰNG, PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC QUÂN ĐỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA XÁC ĐỊNH TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045 365
Đào Văn Mạc (*Trường Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

36. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG THỜI ĐẠI KINH TẾ TRI THỨC VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ.....375
TS. Phan Thành Nhâm, ThS. Đào Thị Mai (*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội*)
37. TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN AI: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ 383
Đỗ Thị Ngát (*Trường Đại học Lâm nghiệp*)
38. VAI TRÒ CỦA TRÍ THỨC TRONG VIỆC NÂNG CAO NĂNG LỰC SỐ CỘNG ĐỒNG – TỪ CHÍNH SÁCH ĐẾN THỰC TIỄN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW.....391
Lê Thu Nguyệt, Trịnh Huy Hồng (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
39. NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC KỸ THUẬT VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC 412
Bùi Thị Quý (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
40. PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY.....420
TS. Bùi Thị Phương Thùy (*Viện Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*)
41. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC, NHÂN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW/2024.....429
ThS. Huỳnh Quốc Thịnh (*Học viện Hàng không Việt Nam*)
42. ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC NGÀNH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO – THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP.....438
ThS. Phan Yên Trang (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

Phần III: ĐỔI MỚI GIÁO DỤC, HOÀN THIỆN THỂ CHẾ VÀ KIẾN TẠO CÁC ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC TRÍ THỨC TRONG PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ..448

43. GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM HIỆN NAY – THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP.....449

PGS. TS. Đinh Thanh Xuân (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

44. NÂNG CAO NĂNG LỰC SỐ CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY 459

PGS. TS. Trần Thị Lan Hương (*Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải*)

TS. Phạm Thanh Hiền (*Học viện Ngân hàng*)

45. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG TƯ DUY PHẢN BIỆN TRONG GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO.....471

TS. GVCC. Hoàng Thị Hạnh (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)

46. GIÁO DỤC KHỞI NGHIỆP CHO SINH VIÊN GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRẺ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUA NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP CỦA ĐẠI HỌC CẦN THƠ.....479

ThS. Trần Trương Gia Bảo (*Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn, Đại học Cần Thơ*)

CN. Chau Vúth Tha (*Cộng tác viên phòng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Đại học Cần Thơ*)

CN. Nguyễn Thị Dung Hạnh (*Cựu Sinh viên khoa Khoa học Chính trị, Xã hội và Nhân văn, Đại học Cần Thơ*)

47. PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 57-NQ/TW 488

ThS. Nguyễn Thị Huyền Chi (*Khoa Lý luận chính trị và Pháp luật, Trường Đại học Điện lực*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

48. HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ 501
GV. Hoàng Ánh Đông (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
49. CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ VÀ TÔN VINH TRÍ THỨC – NHÂN TỐ TẠO ĐỘT PHÁ TRONG PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT MỚI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY .511
Cao Thị Bích Hạnh, Vũ Thị Mai Lương, Phan Yến Trang (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
50. NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 57 NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ.....527
Nguyễn Thị Xuân Hòa (*Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*)
51. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ THU HÚT VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO 534
Trịnh Huy Hồng (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
Trần Minh Đăng (*Trường Điện – Điện tử, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
Trịnh Vũ Minh (*Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội*)
52. GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM....552
TS. Đỗ Quang Huy (*Học viện An ninh nhân dân*)
53. BỒI DƯỠNG ĐẠO ĐỨC THANH NIÊN – NỀN TẢNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW 565
ThS. Tạ Thị Thu Huyền (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
54. LIÊN KẾT NHÀ NƯỚC – ĐẠI HỌC – DOANH NGHIỆP TRONG PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: HƯỚNG ĐI KHẢ THI CHO VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY 575
Ngô Trí Lam (*Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam Eximbank*)
Ngô Trí Mão (*Nguyên giảng viên Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
Vũ Thị Mai Lương (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

55. ĐẢM BẢO BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY: RÀO CẢN VÀ GIẢI PHÁP.....589
ThS. Vũ Thị Mai Lương (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
56. NHỮNG TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ LỚN TRÊN THẾ GIỚI: THỂ LỰC MỚI THÁCH THỨC CÁC QUỐC GIA VÀ GỢI Ý CHO VIỆT NAM.....603
Bùi Thị Quý (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
57. GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC VỚI NHIỆM VỤ HÌNH THÀNH ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC THỜI ĐẠI MỚI 611
Nguyễn Lê Quyên (*Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp*)
58. TÁC ĐỘNG CỦA CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐẾN PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM 623
TS. Nguyễn Trung Thành (*Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Giao thông vận tải*)
59. PHÁT TRIỂN TƯ DUY SÁNG TẠO CHO SINH VIÊN THÔNG QUA GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHẪM THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW.....631
ThS. Phạm Văn Toàn (*Khoa Giáo dục quốc phòng và an ninh, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
TS. Nguyễn Lê Thu (*Học viện Ngân hàng*)
60. TĂNG CƯỜNG CHUYÊN ĐỔI SỐ VÀO DẠY – HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở NHỮNG LỚP HỌC ĐÔNG NGƯỜI TRONG ĐÀO TẠO HỌC CHẾ TÍN CHỈ.....639
ThS. Nguyễn Quang Trường (*Khoa Lý luận chính trị, Đại học Bách khoa Hà Nội*)
61. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ 650
TS. Nguyễn Thị Hà Thu (*Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền*)



LỜI NÓI ĐẦU

Thế giới đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tri thức đã trở thành nguồn lực quan trọng bậc nhất thúc đẩy tăng trưởng bền vững, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia. Ở Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta luôn xác định đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới” đã đặt ra những định hướng chiến lược quan trọng nhằm phát huy vai trò của trí thức trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Việc triển khai hiệu quả Nghị quyết không chỉ góp phần xây dựng nền tảng tri thức vững mạnh cho đất nước mà còn tạo động lực để Việt Nam bắt nhịp với xu hướng phát triển của thời đại kinh tế tri thức và chuyển đổi số toàn cầu.

Nhằm trao đổi, thảo luận các vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW, Khoa Lý luận chính trị – Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”.

Hội thảo là diễn đàn khoa học quy tụ đông đảo các nhà nghiên cứu, chuyên gia, cán bộ quản lý và giảng viên trên cả nước nhằm chia sẻ kết quả nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và đề xuất giải pháp góp phần xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam trong thời kỳ mới.

Ban Tổ chức Hội thảo đã nhận được hơn 60 bài tham luận khoa học có chất lượng, tập trung vào các chủ đề lớn như: cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng đội ngũ trí thức trong bối cảnh mới; vai trò của Đảng, Nhà nước và xã hội trong phát triển đội ngũ trí thức; chính sách, thể chế, môi trường sáng tạo và cơ chế đãi ngộ trí thức; cùng nhiều nghiên cứu chuyên sâu về phát triển nhân lực khoa học – công nghệ và đổi mới sáng tạo. Số lượng và chất lượng của các bài viết phản ánh sự quan tâm sâu sắc, tinh thần trách nhiệm và nhiệt huyết của giới khoa học Việt Nam đối với chủ đề quan trọng, có ý nghĩa chiến lược này.

Ban Tổ chức Hội thảo xin trân trọng cảm ơn sự tham gia, đóng góp của các nhà khoa học, chuyên gia, nhà quản lý và các cơ quan, tổ chức đã đồng hành trong quá trình tổ chức Hội thảo. Hy vọng rằng, cuốn Tuyển tập công bố khoa học hội thảo này sẽ là nguồn tư liệu quý giá, góp phần lan tỏa tri thức, cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết 57-NQ/TW trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Ban Tổ chức Hội thảo

Hà Nội, tháng 11 năm 2025

Phần I
TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẢNG VÀ NỀN TẢNG LÝ LUẬN,
KINH NGHIỆM VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC



Tuyển tập công bố khoa học Hội thảo quốc gia: “Xây dựng đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”

TƯ DUY CỦA ĐẢNG VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ SỰ GẮN KẾT KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ

TS. Đặng Thị Thanh Trâm

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mở – Địa chất

Tóm tắt:

Bài viết tập trung phân tích tư duy của Đảng về khoa học, công nghệ (KH, CN) và việc gắn kết KH, CN với đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) trải qua hai giai đoạn trong 40 năm đất nước đổi mới, hội nhập. Trên cơ sở đó, bài viết chỉ ra nét đặc sắc trong tư duy ở mỗi giai đoạn và những đặc điểm của cả quá trình tư duy của Đảng về KH, CN trong 40 năm qua.

Từ khóa: *chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, Nghị quyết 57, tư duy về khoa học, công nghệ.*

MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) làm thay đổi sâu sắc mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế – xã hội (KT– XH), ba trụ cột: KH, CN, ĐMST và CDS đã trở thành yếu tố then chốt quyết định năng lực cạnh tranh và mức độ phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Theo Luật KHCN Việt Nam, KH, CN là hệ thống tri thức và công cụ nhằm khám phá, nghiên cứu, ứng dụng các quy luật tự nhiên, xã hội và tư duy, phục vụ phát triển toàn diện. ĐMST là quá trình tạo ra, triển khai các ý tưởng, sản phẩm, mô hình hoặc phương thức tổ chức mới – không chỉ trong công nghệ mà cả trong quản trị, thị trường và xã hội. CDS là quá trình thay đổi toàn diện phương thức sống, làm việc và sản xuất dựa trên công nghệ số. Ba khái niệm này có mối quan hệ chặt chẽ, trong đó KH, CN là nền tảng, ĐMST là động lực, CDS là phương thức hiện thực hóa đột phá trong kỷ nguyên số.

Tại Việt Nam, tư duy của Đảng về KH, CN trải qua 40 năm, đặc biệt là sự tích hợp với ĐMST và CDS trong thời gian gần đây thể hiện bước phát triển mạnh mẽ, có ý nghĩa hết sức quan trọng. Nó không chỉ góp phần rút ngắn khoảng cách phát triển giữa Việt Nam với các quốc gia tiên tiến mà còn khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên mới. Bài viết

tập trung phân tích tiến trình tư duy của Đảng về KH, CN qua hai giai đoạn; làm rõ các đặc điểm của quá trình tư duy này.

NỘI DUNG

1. Giai đoạn định hình tư duy mới về KH, CN (1986 – 2016)

Tại Đại hội VI, Đảng xác định: Nhiệm vụ bao trùm, mục tiêu tổng quát của những năm còn lại của chặng đường đầu tiên là ổn định mọi mặt tình hình kinh tế – xã hội, tiếp tục xây dựng những tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh CNH trong chặng đường tiếp theo nên khoa học – kỹ thuật (KH – KT) có nhiệm vụ “lựa chọn và tổ chức áp dụng rộng rãi các thành tựu KH và KT thích hợp” [2, tr. 757]. Tại Đại hội VII, Đảng xác định mô hình CNXH riêng có của Việt Nam với 6 đặc trưng, 7 phương hướng, trong đó, phải có nền kinh tế phát triển cao dựa trên trình độ hiện đại của lực lượng sản xuất (LLSX). Lần đầu tiên, trong văn kiện Đảng, chính sách KH, CN đã được tách riêng một mục và được xác định vị trí, vai trò rất quan trọng: “KH & CN cùng với GD & ĐT là quốc sách hàng đầu” [3, tr. 191] “KH & CN giữ vai trò then chốt trong sự phát triển LLSX và nâng cao trình độ quản lý, bảo đảm chất lượng và tốc độ phát triển của nền kinh tế” [3, tr. 142]. Tư duy về môi trường, chủ thể, nguồn lực, cách quản lý thực hiện KH, CN trong bối cảnh mới cũng được định hình. Thực hiện “Mở rộng, đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về KH và CN, tranh thủ sự hợp tác và tài trợ của các nước, các tổ chức và cá nhân, các nhà khoa học người Việt sống ở nước ngoài” [3, tr. 191]. Đồng thời “Đổi mới cơ chế quản lý khoa học, thoát ra khỏi phương thức hành chính, bao cấp; mở rộng quyền chủ động của các cơ sở nghiên cứu và triển khai” [3, tr. 192]. Tiếp đó, trong Nghị quyết số 07 ngày 30/7/1994 (khóa VII) *Về phát triển công nghiệp, công nghệ đến năm 2000 theo hướng CNH, HĐH đất nước và xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn mới*, tư duy của Đảng về KH, CN tiếp tục được làm rõ hơn. Nghị quyết khẳng định: phát triển KH, CN là nền tảng của phát triển công nghiệp theo hướng CNH, HĐH; là sự nghiệp của toàn xã hội, của mọi thành phần kinh tế; KH, CN cần gắn với sản xuất, dịch vụ; các chương trình phát triển KH, CN gắn với các chương trình phát triển KT – XH; khuyến khích sự sáng tạo của các nhà khoa học, đồng thời coi trọng phát huy sáng kiến của mọi người lao động” [4, tr. 463].

Triển khai chủ trương đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước của Đại hội VIII, Nghị quyết số 02 ngày 24-12-1996 *Về định hướng chiến lược phát triển KH và CN trong thời kỳ CNH, HĐH và nhiệm vụ đến năm 2000* đã xác định quan điểm: CNH, HĐH phải bằng và dựa vào KH, CN; KH, CN là nội dung then chốt trong mọi hoạt động của tất cả các ngành, các cấp, là nhân tố chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và củng cố quốc phòng – an ninh. Phát huy năng lực nội sinh về KH & CN kết hợp với tiếp thu thành tựu KH, CN thế giới [5, tr. 751 – 752] và đặt

mục tiêu đến năm 2000: “Nâng cao mặt bằng khoa học và dân trí để tiếp thu và vận dụng các thành tựu khoa học, tiến bộ kỹ thuật [5, tr. 752].

Bước sang thế kỷ XXI, Đảng nhận diện cách mạng KH, CN, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học phát triển nhảy vọt, trở thành LLSX trực tiếp, thúc đẩy sự phát triển kinh tế tri thức, làm biến đổi sâu sắc các lĩnh vực của đời sống xã hội; trình độ làm chủ thông tin, tri thức có ý nghĩa quyết định của sự phát triển. Vì thế, tại Đại hội IX, Đảng xác định mục tiêu cao hơn: “Năng lực nội sinh về KH & CN đủ khả năng ứng dụng các công nghệ hiện đại, tiếp cận trình độ thế giới và tự phát triển trên một số lĩnh vực, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa” [6, tr. 239]. Đồng thời phải tạo thị trường cho KH, CN, đổi mới cơ chế tài chính nhằm khuyến khích sáng tạo và gắn ứng dụng KH, CN với sản xuất, kinh doanh, quản lý, dịch vụ [6, tr. 201].

Đại hội X, Đảng xác định: hoạt động KH, CN và GD, ĐT kết hợp chặt chẽ, thống nhất định hướng phát triển để thực sự phát huy vai trò quốc sách hàng đầu, tạo động lực đẩy nhanh CNH, HĐH và phát triển kinh tế tri thức [7, tr. 282 – 283]; “coi kinh tế tri thức là yếu tố quan trọng của nền kinh tế và CNH, HĐH” [7, tr. 191]. Tiến thêm một bước so với Đại hội IX, Đảng yêu cầu phải: “Đẩy mạnh hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng và khả năng thương mại của các sản phẩm KH, CN; đẩy mạnh việc đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp” [7, tr. 200]. Đồng thời để tạo động lực cho KH, CN phát triển, Đảng chủ trương Nhà nước phải khuyến khích các hoạt động sáng tạo, hoàn thiện và ứng dụng công nghệ mới, thông qua các chính sách hỗ trợ phát triển, công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Qua hai thập kỷ đầu thế kỷ XXI, kinh tế tri thức phát triển mạnh, con người và tri thức càng trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia. Năm bắt được xu thế này, tại Đại hội XI, Đảng xác định quan điểm phát triển: Hoàn thiện thể chế để tháo gỡ mọi cản trở, tạo điều kiện thuận lợi để giải phóng và phát triển mạnh mẽ LLSX, đẩy mạnh ứng dụng KH, CN. Các điểm nghẽn của nền kinh tế trong nhiều năm đã được xác định đúng và trúng bởi ba đột phá, trong đó có đột phá phải: phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng KH, CN [8, tr.32].

Tổng quan 39 năm đổi mới, từ chỗ KH, CN chỉ là một vấn đề xếp chung với lĩnh vực giáo dục, văn hóa, tài nguyên đến chỗ trở thành một lĩnh vực riêng, được định hình tương đối đầy đủ gồm vị trí, vai trò, chủ thể tiến hành đến môi trường thực hiện, cách quản lý, nguồn lực, sự gắn kết với phát triển KT – XH. KH, CN được xác định trở thành LLSX trực tiếp; giữ vai trò then chốt, nền tảng, tạo động lực; được đặt ở vị trí “quốc sách hàng đầu” trong chiến

lược phát triển đất nước. Cơ chế quản lý KH, CN được vận hành trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Phát triển KH, CN là sự nghiệp của toàn dân, của mọi thành phần kinh tế, trong đó khuyến khích vai trò của các doanh nghiệp. Nhà nước thúc đẩy tính tự chủ của các tổ chức KH, CN; tăng cường liên kết giữa Nhà nước – viện nghiên cứu – doanh nghiệp. Tuy nhiên, định hướng phát triển KH, CN trong giai đoạn này mới chỉ tập trung vào việc nâng cao năng lực, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, đổi mới cơ chế quản lý, nỗ lực để bắt kịp trình độ KH, CN trong khu vực và quốc tế.

2. Giai đoạn phát triển tư duy tích hợp, đột phá (2016 – nay)

Đại hội XII tiếp tục khẳng định KH, CN là “động lực quan trọng nhất” để phát triển LLSX hiện đại và CNH, HĐH đất nước. Đồng thời, Đại hội bổ sung quan điểm “lấy KH, CN, tri thức và nguồn nhân lực chất lượng cao làm động lực chủ yếu” cho phát triển KT – XH [9, tr. 90].

Những năm cuối của thập kỷ 20 thế kỷ XXI, cuộc CMCN 4.0 đưa CDS và ĐMST trở thành trụ cột của tăng trưởng bền vững. Thấu suốt đặc điểm này, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 *Về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*. Nghị quyết đặt ra yêu cầu phải “đổi mới tư duy và hành động về quản lý kinh tế, quản lý xã hội, xây dựng, hoàn thiện thể chế phù hợp”; phải “có cách tiếp cận mở, sáng tạo, cho thí điểm với những vấn đề thực tiễn mới”, phải tạo thuận lợi cho ĐMST, coi đó là giải pháp đột phá phát triển KT - XH. Nghị quyết nêu rõ: thúc đẩy phát triển KH, CN, ĐMST và CDS quốc gia là chính sách chủ động cốt lõi, trọng tâm là phát triển kinh tế số, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số. Tinh thần của Nghị quyết là tranh thủ “bắt kịp, tiến cùng và vượt lên ở một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới”[12].

Triển khai Nghị quyết 52, ngày 03-6-2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến 2030. Tầm nhìn đến 2030 là: Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định, thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm công nghệ và mô hình mới; đổi mới toàn diện hoạt động quản lý, sản xuất, đời sống. Mục tiêu kép được xác định là phát triển đồng bộ Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số và hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam vươn tầm khu vực, thế giới [11].

Sang Đại hội XIII, Đảng nhận định: “KH, CN, ĐMST ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh mỗi quốc gia” [10, tr. 208]. Trong toàn bộ văn kiện của Đại hội, ba yếu tố KH, CN – ĐMST – CDS lần đầu tiên được tích hợp, liên thông và được

xác định trong tất cả mục tiêu, quan điểm, đột phá chiến lược, nhiệm vụ và giải pháp. Mục tiêu phát triển được nêu rõ: “Đẩy mạnh CNH, HĐH trên nền tảng KH và CN, ĐMST và nguồn nhân lực chất lượng cao”. Chiến lược phát triển KH – XH 2021 – 2030 xác định: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào KH, CN, ĐMST và CDS” [10, tr. 43]. Các nội dung đột phá chiến lược cũng nhấn mạnh việc phát triển ba lĩnh vực này để tạo ra bước chuyển mạnh mẽ về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh quốc gia.

Thực hiện tinh thần “đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm việc, cách sống, cải cách thể chế, ứng dụng tiến bộ KH, CN, thực hiện quyết liệt CDS” mà Đại hội XIII nêu ra, ngày 22-12-2024, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW *Về đột phá phát triển KH CN, ĐMST và CDS quốc gia*. Theo đó, lần đầu tiên, ba lĩnh vực được tích hợp trong một nghị quyết độc lập với tầm nhìn chiến lược và tư duy đổi mới đột phá mạnh mẽ. Nghị quyết xác định phát triển KH, CN, ĐMST và CDS là “đột phá quan trọng hàng đầu”, là động lực chính để phát triển LLSX hiện đại, đổi mới quản trị quốc gia và thúc đẩy phát triển bền vững trong kỷ nguyên số; là cuộc cách mạng toàn diện diễn ra trên mọi lĩnh vực. Từng chủ thể tham gia cuộc cách mạng này được xác định rõ vai trò: người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt. Nghị quyết cũng xác định năm yếu tố cốt lõi: thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược – trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết và cần đi trước một bước. Mục tiêu đặt ra với nhiều tham vọng. Đến năm 2030, Việt Nam nằm trong nhóm 3 quốc gia dẫn đầu ASEAN về năng lực cạnh tranh số, chính phủ điện tử, AI; có ít nhất 5 doanh nghiệp công nghệ số tầm quốc tế. Đến 2045, kinh tế số chiếm trên 50% GDP, Việt Nam trở thành trung tâm công nghệ số khu vực và thuộc nhóm 30 quốc gia hàng đầu về ĐMST và CDS. Nghị quyết đề ra 7 nhóm nhiệm vụ và giải pháp đồng bộ: nâng cao nhận thức trong toàn hệ thống chính trị; người đứng đầu phải trực tiếp chỉ đạo, cán bộ phải gương mẫu; CDS và ĐMST phải được cụ thể hóa trong kế hoạch công tác hằng năm và là tiêu chí đánh giá. Về thể chế, Nghị quyết khuyến khích tư duy “tiếp cận mở”, cho phép thí điểm, chấp nhận rủi ro trong ĐMST và nghiên cứu khoa học. Về nhân lực, nhấn mạnh trọng dụng nhân tài và đổi mới GD & ĐT. Về doanh nghiệp, yêu cầu có chính sách đủ mạnh để khuyến khích khởi nghiệp và thu hút đầu tư vào KH, CN, ĐMST, CDS. Tổng Bí thư trực tiếp làm Trưởng Ban Chỉ đạo, Hội đồng tư vấn gồm các chuyên gia uy tín. Tất cả cho thấy một bước đột phá cả về tư duy lý luận và hành động thực tiễn trong giai đoạn mới [13].

Điểm đặc biệt là Nghị quyết 57 về KH, CN, ĐMST và CDS quốc gia được đặt trong tổng thể với các nghị quyết trụ cột khác được Bộ Chính trị ban hành năm 2024. Đó là Nghị

quyết 59-NQ/TW về chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả, bảo đảm độc lập, tự chủ; Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới toàn diện công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Bốn nghị quyết đồng bộ này cho thấy sự tổng thể trong tư duy chiến lược của Đảng – đó là: không tách KH, CN ra khỏi thể chế; không tách ĐMST khỏi môi trường pháp lý; không tách CDS khỏi hội nhập và phát triển kinh tế tư nhân bởi các lĩnh vực này có mối quan hệ hữu cơ, gắn bó chặt chẽ và cần được thúc đẩy đồng bộ, tương hỗ mới tạo ra đột phá phát triển.

Với tinh thần khẩn trương, ngày 09-01-2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 03/NQ-CP triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW. Chương trình xác định 07 nhiệm vụ cụ thể, kèm danh mục chỉ tiêu và nhiệm vụ theo từng mốc thời gian, phân công rõ cho các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương [14]. Nửa năm sau, ngày 27-6-2025, Luật KH, CN và ĐMST đã được biểu quyết thông qua. Các nội dung mang tính đột phá trong các Nghị quyết nêu trên đều được thể chế hóa.

Tóm lại, giai đoạn này đánh dấu sự phát triển vượt bậc trong tư duy của Đảng về KH, CN: từ “ứng dụng” sang “làm chủ, sáng tạo” công nghệ, phát triển hệ sinh thái ĐMST quốc gia. KH, CN không còn là lĩnh vực chuyên biệt mà đã được tích hợp với ĐMST, CDS, trở thành “xương sống” để vận hành thể chế, thị trường và hội nhập quốc tế của quốc gia. Không chỉ đột phá về tư duy lý luận mà tư duy hành động cũng chuyển biến rất ấn tượng. Tốc độ thể chế hóa các chủ trương của Đảng rất nhanh chóng; các chương trình hành động của Chính phủ triển khai theo hướng rõ về chủ thể, trách nhiệm, sản phẩm và tiêu chí đánh giá.

3. Đặc điểm quá trình phát triển tư duy của đảng về KH, CN; KH, CN gắn kết với ĐMST, CDS

Kết quả của sự đổi mới tư duy và hành động mạnh mẽ, Việt Nam đã đạt được kết quả đáng ghi nhận. Năm 2024, 2025, chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam duy trì vị trí 44/139; nền kinh tế duy trì vị trí thứ 2/37 nền kinh tế thuộc nhóm thu nhập trung bình thấp. Việt Nam vẫn đang nằm trong nhóm dẫn đầu thế giới so với các quốc gia có mức thu nhập tương đồng [1]. Khái quát 40 năm đổi mới trên lĩnh vực quan trọng này, chúng tôi nhận thấy một số đặc điểm sau:

Tư duy của Đảng về phát triển KH, CN, ĐMST, CDS bao gồm cơ chế quản lý, nguồn lực, tài chính, đào tạo nhân lực, chính sách sở hữu trí tuệ, phát triển thị trường KH, CN; các yếu tố cốt lõi, vai trò của mỗi chủ thể thể hiện lối quản trị theo hướng hiện đại, tích hợp, mang

tính dẫn dắt, kiến tạo; thúc đẩy doanh nghiệp nội địa, ưu tiên hạ tầng số, chính phủ số, và nâng năng lực R&D quốc gia.

Khoảng cách giữa tư duy lý luận với chiến lược hành động, thiết lập khung chính sách và luật hóa được rút ngắn; một số lĩnh vực (ngân hàng, thương mại điện tử) được áp dụng nhanh. Tuy nhiên, độ lan tỏa doanh nghiệp nhỏ/vùng nông thôn còn hạn chế.

So với một số nước khác, Việt Nam có điểm mạnh là Nhà nước có tầm nhìn chiến lược đến năm 2030, 2045; có động lực tăng trưởng, nguồn nhân lực trẻ, chi phí thấp. Điểm yếu là tư duy còn thiên về chỉ đạo tập trung nhiều hơn là trao quyền cho hệ sinh thái tư nhân. Sự thương mại hóa, đầu tư mạo hiểm, bảo hộ sở hữu trí tuệ chưa mạnh; chuỗi giá trị cao chưa nhiều và chuyển giao R&D thành sản phẩm/giá trị gia tăng còn hạn chế.

KẾT LUẬN

Tư duy của Đảng về KH, CN; KH, CN gắn kết với ĐMST, CDS trải qua 40 năm có sự phát triển không ngừng, gắn với bước đột phá, sáng tạo, từ nền tảng đến hiện đại, từ nhận thức đến hành động, từ phân mảnh đến tích hợp. Điều này biểu hiện sinh động của tư duy đổi mới sáng tạo trong công tác lãnh đạo, điều hành của Đảng trong bối cảnh mới. Trong những năm tới, xu thế này cần giữ mạch phát triển đồng thời tiếp tục khắc phục những hạn chế, tồn tại để rút ngắn hơn nữa khoảng cách với các nước phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Khoa học công nghệ (2025), Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) 2025: Việt Nam giữ vững vị trí 44/139, <https://www.vista.gov.vn/vi/news/khoa-hoc-ky-thuat-va-cong-nghe/chi-so-doi-moi-sang-tao-toan-cau-gii-2025-viet-nam-giu-vung-vi-tri-44-139-11925.html>, cập nhật vào: Thứ tư, 17/9/2025, 11:02
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 47, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 51.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 53.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2015) *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 55.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 60.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 65.
- [8] Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, https://www.google.com.vn/books/edition/V%C4%83n_ki%E1%BB%87n_%C4%91%E1%BA%A1i_h%E1%BB%99i_%C4%91%E1%BA%A1i_bi%E1%BB%83u_tJj9RAQAAMAAJ?hl=vi&gbpv=1&pg=PA4&printsec=frontcover.

- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [11] Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ: Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=212350>
- [12] Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-52-nqtw-ngay-2792019-cua-bo-chinh-tri-ve-mot-so-chu-truong-chinh-sach-chu-dong-tham-gia-cuoc-cach-mang-cong-5715>
- [13] Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/nghi-quyet-so-57-nqtw-ngay-22122024-cua-bo-chinh-tri-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-11162>
- [14] Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030", <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-quy-pham-phap-luat/quyet-dinh-so-749qd-ttg-ngay-0362020-cua-thu-tuong-chinh-phu-phe-duyet-chuong-trinh-chuyen-doi-so-quoc-gia-den-nam-2025-dinh-huong-6476>